TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST- HNGĐ	*Cái Bè, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 813/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trần Văn Q, sinh năm: 1992. Địa chỉ: ấp B, xã B, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Tăng Thị N, sinh năm: 1984. Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Văn Q và chị Tăng Thị N xác lập quan hệ vợ chồng năm 2019, có đăng ký kết hôn ở Ủy ban nhân dân xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Anh chị chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Trần Ái V sinh ngày 08/5/2019, hiện sống với chị N. Anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, giao cháu V cho chị N nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Anh Q và chị N phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Q và chị Tăng Thị N.

- Về con chung: Giao cháu Trần Ái V sinh ngày 08/5/2019 cho chị N nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở quyền này.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Q và chị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Anh chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004548 ngày 18/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên coi như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN SÂM